

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2023/HSST

Ngày: 05-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trịnh Thị Lan
- Bà Nguyễn Phương Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Không Quang D, sinh năm 1994; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Không Quang C, sinh năm 1959 con bà: Trần Thị C, sinh năm 1960; gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08-6-2020 Tòa án nhân dân quận Th, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; nhân thân: Ngày 28-9-2017, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định xử 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-12-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn D, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 20/563 đường Đ, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28-11-2022, Không Quang D đi xe ôm từ tỉnh Hà Nam đến thành phố N mục đích tìm tài sản sở hữu để trộm cắp. Đến khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày D đi bộ đến khu vực phường L, thành phố N thì phát hiện cửa ban công tầng 2 nhà ông Trần Văn Di, sinh năm 1968, trú tại 20/563 đường Đ, phường L, thành phố N đang mở. Quan sát xung quanh không có người, D trèo lên trụ cổng bê tông của nhà 22/563 đường Đ rồi trèo qua mái Fibro xi măng nhà 20/563 lên ban công tầng 2 đột nhập vào phòng ngủ nhà ông D. Lúc này ông D đang nằm ngủ một mình trên giường, trên mặt bàn trang điểm kê bên phải giường ngủ đặt 01 chiếc điện thoại Vsmart Active 1+ màu hồng. D lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi đi xuống tầng một của ngôi nhà theo lối cầu thang bộ. Tại đây D lấy trong túi quần phía sau bên phải của chiếc quần dài tối màu treo tại trụ cầu thang có 01 chiếc ví da nam màu nâu bỏ vào túi quần phía sau bên phải rồi tiếp tục lấy 01 chiếc điện thoại Xiaomi màu xanh đen để trên kệ ti vi bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó D tẩu thoát ra ngoài theo lối đã đi vào, D tháo 02 sim của 02 chiếc điện thoại vứt đi và tắt nguồn để tránh bị phát hiện. Sau đó, D thuê xe ôm sang thành phố Thái Bình, trên đường đi D kiểm tra chiếc ví đã trộm cắp được thì thấy có tiền và 01 giấy chứng minh quân nhân chuyên nghiệp mang tên Trần Văn D, D đã vứt giấy chứng minh quân dân dọc đường (không nhớ rõ địa điểm). D đi đến nhà nghỉ “D Anh” địa chỉ 149 Phạm Ngũ Lão, thành phố Thái Bình thuê phòng nghỉ và lấy chiếc ví đã trộm cắp được ra kiểm đếm được số tiền 5.200.000 đồng. Duy lấy tiền còn chiếc ví da vứt lên mái phòng tắm trong phòng nghỉ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28-11-2022 Duy đến cửa hàng mua bán điện thoại ở thành phố Thái Bình (không rõ địa chỉ) bán chiếc điện thoại Xiaomi được 1.300.000 đồng. Đến ngày 03-12-2022 D mang chiếc điện thoại Vsmart Active 1+ màu hồng đến cửa hàng Bắc Huyền tại đường V, huyện B, tỉnh Hà Nam bán cho anh Trần Hữu B, sinh năm 1990 là chủ cửa hàng được 500.000 đồng, sau đó anh B đã bán cho người không quen biết. Toàn bộ số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố N đã thu giữ 01 ví da tại nóc phòng tắm phòng 202 nhà nghỉ Duy Anh. Đối với 02 chiếc điện thoại và giấy chứng minh quân nhân chuyên nghiệp mang tên Trần Văn D, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 26-12-2022 ông Trần Văn D đến Cơ quan công an trình báo sự việc và tự nguyện giao nộp 01 đoạn video clip trích xuất tại camera phòng khách của gia đình ghi lại hình ảnh đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 28-11-2022 tại gia đình ông.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố N đã triệu tập đối với Không Quang D. Tại cơ quan điều tra D đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp chiếc áo phông ngắn tay màu đen, cổ áo và viền tay áo sáng màu D mặc khi trộm cắp tài sản ngày 28-11-2022.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05-01-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N định giá qua hồ sơ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Vsmart Active 1+ màu hồng, đã qua sử dụng có giá trị 3.700.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Xiaomi màu xanh đen, đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ông Trần Văn D yêu cầu Khổng Quang D phải bồi thường cho mình số tiền 5.200.000 đồng và trị giá 02 chiếc điện thoại theo kết luận của Hội đồng định giá. Đối với chiếc ví và giấy chứng minh quân nhân chuyên nghiệp ông D không có đề nghị gì. Hiện Duy chưa bồi thường cho ông D.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Khổng Quang D còn khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu hồng tại địa chỉ xóm 4, xã L, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ph, tỉnh Hà Nam biết nội dung vụ việc để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSTPNĐ ngày 15-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Khổng Quang D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Khổng Quang D khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Khổng Quang D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Khổng Quang D từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc áo phông ngắn tay màu đen.

Về vấn đề dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Trần Văn D tổng số tiền 10.900.000 đồng.

Bị cáo Khổng Quang D không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết mà phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Trần Văn D nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Không Quang D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 28-11-2022, tại số nhà 20/563 đường Đ, phường L, thành phố N, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Văn D 01 chiếc điện thoại di động Vsmart Active 1+ màu hồng trị giá 3.700.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Xiaomi màu xanh đen trị giá 2.000.000 đồng và số tiền 5.200.000 đồng, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo Không Quang D đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Không Quang D đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Không Quang D gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bị cáo có nhân thân rất xấu có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và 01 lần bị kết án (Đã được xóa án tích), sau khi phạm tội bị cáo chưa bồi thường để khắc phục hậu quả. Vì vậy lần phạm tội này cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chiếc áo phong ngắn tay màu đen bị cáo giao nộp, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Trần Hữu Bắc không biết chiếc điện thoại Vsmart Active 1+ là do Không Quang D trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra công an thành phố N không tiến hành xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu hồng tại địa chỉ xóm 4, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Không Quang D khai nhận trong quá trình điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam biết nội dung vụ việc để tiến hành điều tra theo thẩm quyền là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[7] Về bồi thường dân sự: Ông Trần Văn D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền 5.200.000 đồng và trị giá 02 chiếc điện thoại theo kết luận của Hội đồng định giá. Xét yêu cầu của ông Trần Văn D phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D tổng số tiền 10.900.000 đồng. Đối với 01 ví da đã trả cho ông Trần Văn D và giấy chứng minh quân nhân chuyên nghiệp mang tên Trần Văn D, cơ quan điều tra chưa thu hồi được, ông Trần Văn D không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Khổng Quang D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Khổng Quang D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Khổng Quang D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27-12-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc áo phông ngắn tay màu đen (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D 01 chiếc điện thoại di động Vsmart Active 1+ màu hồng, đã qua sử dụng có giá trị 3.700.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Xiaomi màu xanh đen, đã qua sử dụng có trị giá 2.000.000 đồng và số tiền 5.200.000 đồng, tổng cộng là 10.900.000 đồng (Mười triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Khổng Quang D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 545.000 đồng (Năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Khổng Quang D và bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh